



DANH SÁCH TỔ CHỨC, HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN (ĐỢT 3)

Dự án: bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây - Tân Phú (giai đoạn 1) đoạn qua địa huyện Tân Phú (xã Phú Lâm)

Địa chỉ: xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Thông báo số 99/TB-UBND ngày 17/4/2026 của UBND xã Phú Lâm)

Số TT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Diện tích đất (m ²)										Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất (đ)	Giá trị bồi thường, hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc (đ)	Giá trị bồi thường, hỗ trợ về cây trồng (đ)	Hỗ trợ các loại				Thưởng di dời	Tổng cộng
			DT đất Phi nông nghiệp		DT đất Nông nghiệp											Tổng	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm	Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất	Hỗ trợ khác		
			Tổng	Đất ở tại nông thôn	Tổng	Đất trồng cây lâu năm	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất trồng lúa còn lại	Đất trồng cây hàng năm khác	Đất chuyên trồng lúa	Đất bằng trồng cây hàng năm										
1	Ông Hoàng Văn Nguyễn - bà Nguyễn Thị Thắm	ấp Phú Hợp A, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	5655.9	-	5655.9	40.2	-	-	-	1600.8	4014.9	1,327,541,500	101,341,373	1,075,684,050	678,535,560	672,175,800	6,359,760	-	20,000,000	3,203,102,483	
2	Ông Mai Xuân Diệu - bà Bùi Thị Đậu (đứng giấy CNQSD Đ) Ông Hoàng Văn Nguyễn - bà Nguyễn Thị Thắm (người sử dụng)	ấp Phú Hợp A, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	1579.5	-	1579.5	1579.5	-	-	-	-	-	458,055,000	71,941,081	298,801,125	213,232,500	213,232,500	-	-	-	1,042,029,706	
3	Phan Thanh Bình	ấp Phú Hợp A, xã Phú Lâm	4192.4	-	4192.4	3722.2	470.2	-	-	-	-	963,114,600	154,183,688	83,873,778	588,701,880	585,522,000	3,179,880	-	20,000,000	1,809,873,946	
4	Ông Nguyễn Minh Tùng	ấp Thanh Thọ, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	1,231	-	1,231	-	-	-	1,231	-	-	381,610,000	-	-	612,524,880	609,345,000	3,179,880	-	-	994,134,880	

5	Võ Thành Vui nhân thừa kế giấy chứng nhận - Cao Văn Bé Chính đang sử dụng	Ấp Thanh Thọ, xã Phú Lâm	1340.2	-	-	1340.2	-	-	-	1340.2	-	194,329,000	-	4,965,441	112,156,440	110,566,500	1,589,940	-	16,000,000	327,450,881	
6	Bà Phan Đình Chung	ấp Phương Mai 1, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	2620.7	-	-	2620.7	-	-	1107.6	1513.1	-	380,001,500	-	138,572,163	220,981,440	219,391,500	1,589,940	-	20,000,000	759,555,103	
7	Ông Nguyễn Ninh và Bà Nguyễn Thị Mơ	ấp Phương Mai, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	1,753	-	-	1,753	-	-	-	1451.3	301.7	254,185,000	-	91,300,159	157,342,020	144,622,500	12,719,520	-	20,000,000	522,827,179	
8	Nguyễn Văn Cường - Huỳnh Thị thọ	ấp Phú Lâm 4, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	3241.2	-	-	3241.2	3,234	-	-	-	-	7.2	583,272,000	27,449,876	371,554,278	923,574,780	920,394,900	3,179,880	-	20,000,000	1,925,850,934
9	Ông Nguyễn Khắc Chấn - Bà Nguyễn Thị Thời	ấp Phú Yên, Phú Lâm, Đồng Nai	2651.9	-	-	2651.9	-	-	-	2651.9	-	-	1,447,937,400	109,572,038	278,250,514	636,456,000	636,456,000	-	-	20,000,000	2,492,215,952
10	Trương Thị Thoa (Bà Trương Thị An được ủy quyền)	Phú	563.9	-	-	563.9	-	-	-	-	-	563.9	307,889,400	-	8,017,767	3,179,880	-	3,179,880	-	16,000,000	335,087,047
11	Trương Thị An	Phú Yên, Phú Lâm, Đồng Nai	547	-	-	547	-	-	-	-	-	547	298,662,000	-	8,675,298	134,459,880	131,280,000	3,179,880	-	16,000,000	457,797,178
12	Nguyễn Thị Chi	Phú Yên, Phú Lâm, Đồng Nai	152.6	-	-	152.6	-	-	-	-	-	152.6	83,319,600	28,022,584	9,032,051	38,213,940	36,624,000	1,589,940	-	12,000,000	170,588,175
13	Phùng Văn Toàn	Phú Yên, Phú Lâm, Đồng Nai	2582.4	-	-	2582.4	1529.7	-	-	-	-	1052.7	1,129,972,200	172,257,104	54,437,107	601,835,760	595,476,000	6,359,760	-	20,000,000	1,978,502,171

14	Trương Thanh Nhân và bà Trần Thị Kim Thu	Ấp Phú Yên, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	1232.5	-	-	1232.5	-	-	-	-	1232.5	889,764,500	28,172,400	75,902,637	690,397,260	684,037,500	6,359,760	-	20,000,000	1,704,236,797
15	Đào Thị Kế	Phú Yên, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	40.9	-	-	40.9	-	-	-	40.9	-	22,331,400	17,040,722	1,894,606	11,405,940	9,816,000	1,589,940	-	8,000,000	60,672,668
16	Trần Văn Hiền - Hà Thị Liên	ấp Phú Yên, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	369.4	-	-	369.4	-	-	-	-	369.4	151,454,000	4,659,600	71,790,670	3,179,880	-	3,179,880	-	16,000,000	247,084,150
17	Bà Trần Thị Thu Hương	ấp Phú Yên, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	287.9	-	-	287.9	-	-	-	-	287.9	118,039,000	6,420,096	26,389,060	1,589,940	-	1,589,940	-	12,000,000	164,438,096
18	Trần Thị Minh	xã Tân Hà Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	287.7	-	-	287.7	-	-	-	287.7	-	117,957,000	4,659,600	60,310,725	1,589,940	-	1,589,940	-	12,000,000	196,517,265
19	Vũ Xuân Long - Nguyễn Thị Thanh Nhung	Phú Thạch, Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	1913.5	-	-	1913.5	-	-	-	1913.5	-	784,535,000	681,600	1,190,497	376,312,380	373,132,500	3,179,880	-	20,000,000	1,182,719,477
20	Đỗ Văn Lâm - Hoàng Thị Bản	Phú Thạch, Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	2770.3	-	-	2770.3	-	-	-	2770.3	-	775,684,000	37,372,854	322,719,620	131,023,260	124,663,500	6,359,760	-	20,000,000	1,286,799,734
21	Nguyễn Minh Khoa - Vũ Thị Thủy	8/1 Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh	462.4	-	-	462.4	-	-	-	462.4	-	252,470,400	2,476,160	36,312,974	3,179,880	-	3,179,880	-	16,000,000	310,439,414
22	Ông Dương Văn Thành - bà Đặng Thị Tuyết	ấp Phú Tân, Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	1,106	-	-	1,106	1,106	-	-	-	-	603,876,000	9,192,000	26,217,141	268,619,880	265,440,000	3,179,880	-	20,000,000	927,905,021

23	Bùi Văn Hương	ấp Phú Thạch, Phú Lâm, Đồng Nai	593.3	-	-	593.3	-	-	-	593.3	-	-	323,941,800	-	95,616,360	144,125,940	142,536,000	1,589,940	-	20,000,000	583,684,100
24	Ông Đỗ Văn Hiến - bà Phạm Thị Hương	Phú Yên, Phú Lâm, Đồng Nai	566.5	-	-	566.5	566.5	-	-	-	-	-	232,265,000	33,696,000	79,108,800	139,139,880	135,960,000	3,179,880	-	16,000,000	500,209,680
25	Nguyễn Khắc Chấn	ấp Phú Yên, Phú Lâm, Đồng Nai	1781.7	-	-	1781.7	1781.7	-	-	-	-	-	730,497,000	83,340,991	336,967,192	429,197,940	427,608,000	1,589,940	-	20,000,000	1,600,003,123
26	Cao Quang Khải	Phú Yên, Phú Lâm, Đồng Nai	745.5	-	-	745.5	-	-	-	745.5	-	-	305,655,000	482,720	99,492,144	148,552,380	145,372,500	3,179,880	-	20,000,000	574,182,244
27	Phạm Thành Hưng	Ấp Phú Yên, xã Phú Lâm	863.7	-	-	863.7	-	-	-	863.7	-	-	354,117,000	9,795,881	96,975,015	171,601,380	168,421,500	3,179,880	-	20,000,000	652,489,276
28	Ông Bùi Văn Cường - bà Hoàng Thị Bích Sương	Phú Lâm 5, Phú Lâm, Đồng Nai	6894.2	-	-	6894.2	-	-	-	6894.2	-	-	1,930,376,000	96,437,167	1,278,868,815	736,610,520	723,891,000	12,719,520	-	-	4,042,292,502
29	Nguyễn Ngọc Minh - bà Lê Thị Lệ Hằng	ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	177.3	-	-	177.3	177.3	-	-	-	-	-	96,805,800	35,649,500	2,788,937	55,271,520	42,552,000	12,719,520	-	12,000,000	202,515,757
30	Ông Đinh Văn Cửu - bà Nguyễn Thị Hương	Phú Lợi, Phú Lâm, Đồng Nai	304.3	-	-	304.3	304.3	-	-	-	-	-	209,518,700	6,150,000	6,699,532	175,246,260	168,886,500	6,359,760	-	16,000,000	413,614,492
31	Hà Trọng Cường - Nguyễn Thị Dung	Ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm	17.1	-	-	17.1	17.1	-	-	-	-	-	13,628,700	49,963,480	-	3,179,880	-	3,179,880	-	8,000,000	74,772,060
32	Nguyễn Thị Mơ	ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm tỉnh Đồng Nai	55.6	-	-	55.6	55.6	-	-	-	-	-	15,568,000	4,845,200	11,952,045	1,592,442	2,502	1,589,940	-	4,000,000	37,957,687

33	Ông Phạm Văn Quang - bà Hoàng Thị Thơm	ấp Phú Lợi, Phú Lâm, Đồng Nai	2587.8	-	-	2587.8	2564.1	23.7	-	-	-	-	890,113,600	44,339,645	35,466,759	445,937,760	439,578,000	6,359,760	-	20,000,000	1,435,857,764
34	Ông Vũ Ngọc Tú - bà Vũ Thị Thảo	Phú Lợi, Phú Lâm, Đồng Nai	214.4	-	-	214.4	-	-	214.4	-	-	-	91,977,600	-	8,284,551	98,373,480	95,193,600	3,179,880	-	12,000,000	210,635,631
35	Ông Phạm Thành Vinh - bà Phạm Thị Mừng	ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	176.7	-	-	176.7	176.7	-	-	-	-	-	96,478,200	39,492,196	5,995,429	45,587,880	42,408,000	3,179,880	-	12,000,000	199,553,705
36	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Phú Lợi, Phú Lâm, Đồng Nai	38.2	-	-	38.2	38.2	-	-	-	-	-	20,857,200	119,395,120	-	10,757,940	9,168,000	1,589,940	-	12,000,000	163,010,260
37	Triệu kim Trọn	Ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm	332.6	-	-	332.6	-	-	332.6	-	-	-	93,128,000	8,995,200	27,465,319	41,282,760	34,923,000	6,359,760	-	12,000,000	182,871,279
38	Triệu Thị Kim Diệu	Phú Lợi, Phú Lâm, Đồng Nai	840.2	-	-	840.2	-	-	840.2	-	-	-	235,256,000	6,249,754	34,178,918	74,721,630	71,541,750	3,179,880	-	16,000,000	366,406,302
39	Vũ Thị Tuyết Mai	ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	1,494	-	-	1,494	1,494	-	-	-	-	-	418,320,000	3,946,431	274,897,035	126,434,880	123,255,000	3,179,880	-	20,000,000	843,598,346
40	Vy Quang Tùng	Ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm	50.7	-	-	50.7	-	-	50.7	-	-	-	14,196,000	1,495,936	2,522,705	6,913,440	5,323,500	1,589,940	-	4,000,000	29,128,081
41	Trần Đăng Mạnh - Nguyễn Thị Kim Anh	Phú Lợi, Phú Lâm, Đồng Nai	21.3	-	-	21.3	21.3	-	-	-	-	-	13,589,400	7,195,760	-	-	-	-	-	4,000,000	24,785,160
42	Trần Ngọc Diễm Lan	ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	168.2	100	100	68.2	68.2	-	-	-	-	-	337,437,200	-	4,928,635	11,270,160	4,910,400	6,359,760	-	16,000,000	369,635,995
43	Trương Thị Tho	Ấp Phú Yên, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	603	-	-	603	-	-	603	-	-	-	338,926,600	17,978,560	74,185,308	137,045,940	135,456,000	1,589,940	-	20,000,000	588,136,408

44	Lê Quang Định - Phạm Thị Cẩm Nhung	Ấp Phú Yên, xã Phú Lâm	3.6	-	-	3.6	-	-	-	3.6	-	-	2,869,200	1,460,480	-	-	-	-	2,000,000	6,329,680	
45	Ông Đào Văn Hùng - bà Thi Ngọc Lan	ấp Phú Yên, Phú Lâm, Đồng Nai	57.5	20.9	20.9	36.6	-	-	-	36.6	-	-	162,103,600	18,245,840	3,982,320	6,254,280	3,074,400	3,179,880	-	12,000,000	202,586,040
46	Phùng Văn Cử - Vũ Thị Vân	Ấp Phú Yên, xã Phú Lâm	4.9	-	-	4.9	4.9	-	-	-	-	-	2,675,400	4,791,096	-	1,589,940	-	1,589,940	-	2,000,000	11,056,436
47	Nguyễn Hoàng Chương - Nguyễn Thị Liễu	Ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	972.2	-	-	972.2	972.2	-	-	-	-	-	624,911,800	98,140,536	51,177,939	438,704,760	432,345,000	6,359,760	-	20,000,000	1,232,935,035
48	Giáo xứ Hòa Lâm(sử dụng)- Ông Phạm Văn Kim(đám g giấy chết) bà Đỗ Thị Cúc đại diện	ấp Phú Cường, xã Phú Lâm	1.7	-	-	1.7	1.7	-	-	-	-	-	928,200	1,102,984	-	1,589,940	-	1,589,940	-	2,000,000	5,621,124
49	Nguyễn Phước Lai - Vòng Tố Liên	Ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm	614.2	-	-	614.2	614.2	-	-	-	-	-	417,267,800	34,528,944	31,762,898	347,240,760	340,881,000	6,359,760	-	20,000,000	850,800,402
50	Ông Nguyễn Thanh Tùng và Bà Trần Mai Phương	ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	43.3	-	-	43.3	43.3	-	-	-	-	-	34,510,100	25,376,880	-	-	-	-	-	8,000,000	67,886,980

51	Phạm Thị Kim Oanh và người thừa kế theo pháp luật dân sự của ông Đỗ Quốc Tuấn	Phường Đồng Hào, TP HCM	1.9	-	-	1.9	1.9	-	-	-	-	-	1,514,300	860,640	-	-	-	-	2,000,000	4,374,940	
52	Nguyễn Trần Duy	Tô 39a, Khu phố 11A, Phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai	930.6	-	-	930.6	930.6	-	-	-	-	-	381,546,000	-	10,010,690	100,892,880	97,713,000	3,179,880	-	16,000,000	508,449,570
53	Trần Quốc Tuấn	Ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm	97.6	-	-	97.6	97.6	-	-	-	-	-	62,873,000	3,473,920	3,146,856	55,757,940	54,168,000	1,589,940	-	12,000,000	137,251,716
54	Ông Vũ Đức Chung đại diện sử dụng	ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	28.2	-	-	28.2	28.2	-	-	-	-	-	11,562,000	-	285,000	4,550,940	2,961,000	1,589,940	-	2,000,000	18,397,940
55	Nguyễn Ngọc Đậu - Phạm Thị Nhung	Ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	126.5	-	-	126.5	126.5	-	-	-	-	-	54,268,500	559,446	4,357,298	57,755,940	57,755,940	-	-	12,000,000	128,941,184
56	Trần Văn Dũng - Phạm Thị Huệ	Ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm	1306.7	-	-	1306.7	-	-	-	1306.7	-	-	626,722,800	4,734,264	152,317,227	618,486,180	615,306,300	3,179,880	-	20,000,000	1,422,260,471
57	Bùi Ngọc Sơn	ấp Phú Thàng, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai	602.4	-	-	602.4	-	-	-	-	602.4	-	328,910,400	-	14,653,452	146,165,940	144,576,000	1,589,940	-	16,000,000	505,729,792
58	Nguyễn Hữu Thủy - Phạm Thị Liên	Ấp Thanh Thọ 1, Xã Phú Lâm	60.8	-	-	60.8	-	-	-	-	60.8	-	8,816,000	-	222,300	8,195,880	5,016,000	3,179,880	-	2,000,000	19,234,180
59	Lê Ngọc Hòa Bình	Quận Tân Bình, TP.HCM	60.4	60.4	60.4	-	-	-	-	-	-	-	97,848,000	2,610,040	-	-	-	-	-	12,000,000	112,458,040
60	Bùi Quốc Khanh	ấp Phú Dũng, Phú Lâm, Đồng Nai	461.6	-	-	461.6	-	-	-	-	461.6	-	129,248,000	5,222,299	10,182,921	39,671,940	38,082,000	1,589,940	-	12,000,000	196,325,160

61	Vũ Thị Hy	Ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm	331	-	-	331	-	-	331	-	-	-	52,960,000	-	-	28,897,440	27,307,500	1,589,940	-	8,000,000	89,857,440
Tổng			60813.7	181.3	181.3	60632.4	21297.7	493.9	1438.6	24044.7	4,527	8830.5	21,290,188,400	1,545,999,686	5,804,384,061	11,267,092,092	11,068,349,592	198,742,500	-	808,000,000	40,715,664,239
Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ:																					40,715,664,239

Bằng chữ: Bốn mươi tỷ, bảy trăm mười năm triệu, sáu trăm sáu mươi bốn ngàn, hai trăm ba mươi chín đồng